

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 53/2020/HS-ST

Ngày 18 tháng 6 năm 2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Minh Nam.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Văn Tiến.

2. Ông Nguyễn Thế Long.

Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa:

Ông Ngô Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 6 năm 2020. Tại hội Tr UBND xã Đông Phong, huyện Yên Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2020/TLST-HS, ngày 07/5/2020. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2020/QĐXXST-HS, ngày 03/6/2020 đối với bị cáo.

Đoạn Văn Tr, sinh năm 1996; HKTT: Bản Ch, xã B, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoạn Văn C, sinh năm 1972; Và bà Ma Thị A, sinh 1966; Bản thân là con duy nhất trong gia đình; Vợ, con chưa có; Tiền án; Tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2020 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đặng Thị H – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Hồi 11 giờ 30 phút, ngày 17/3/2020, tại quán nước của chị Nguyễn Thị Hở khu phố Mới, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong. Công an huyện Yên Phong phối hợp với Công an thị trấn Chờ bắt quả tang Đoạn Văn Tr đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đặng Văn L.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng thu tại lòng bàn tay phải của L được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M.

- Thu tại túi quần dài phía trước bên trái của Tr: 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng; 02 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong bì thư ký hiệu M1.

Tại Kết luận giám định số 241/KLGĐMT-PC09 ngày 19/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M có khối lượng 0,0414 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine.

Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng 0,1684 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Sáng ngày 17/3/2020 Tr đi từ phòng trọ ở quận Long Biên, thành Phố Hà Nội đến thị trấn Chờ huyện Yên Phong để tìm mua ma túy để bán kiếm lời. Tại đây, Tr gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 400.000 đồng được 02 gói ma túy. Sau khi mua được ma túy Tr chia 01 gói ma túy thành 02 gói nhỏ rồi đi vào quán nước của chị H ở khu Phố Mới thị trấn Chờ, huyện Yên Phong để uống nước thì gặp Đặng Văn L. Sau đó, L hỏi Tr: “Anh có ma túy heroine không bán cho em 200.000 đồng”, thì Tr trả lời: “Có”. L lấy trong người ra số tiền 200.000 đồng đưa cho Tr, Tr cầm tiền và đưa lại cho L 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. Đúng lúc này thì lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 48 ngày 07/5/2020 của VKSND huyện Yên Phong đã truy tố Đoàn Văn Tr về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đoàn Văn Tr khai nhận sáng ngày 17/3/2020 bị cáo đi từ phòng trọ ở quận Long Biên, thành phố Hà Nội đến khu vực thị trấn Chờ, huyện Yên Phong với mục đích mua ma túy để bán kiếm lời. Tại đây bị cáo gặp và mua của một người đàn ông không biết 400.000 đồng được 02 gói nhỏ ma túy. Sau khi mua được ma túy bị cáo chia một trong 02 gói nhỏ ma túy ra làm 02 gói nhỏ rồi đi vào quán nước của chị H ở khu phố Mới, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong để uống nước thì có Đặng Văn L hỏi mua của bị cáo 200.000 đồng ma túy. Bị cáo đồng ý và đưa cho L 01 gói nhỏ ma túy và nhận của L 200.000 đồng thì bị Công an bắt quả tang. Thu giữ vật chứng là gói ma túy bị cáo vừa bán cho L và số tiền 200.000 đồng, ngoài ra còn thu giữ của bị cáo 02 gói nhỏ ma túy. Bị cáo thừa nhận bản Cáo trạng của VKS truy tố bị cáo về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận về vụ án và giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX.

Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn Tr phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt Đoàn Văn Tr từ 28 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/3/2020.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 200.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định.

Người bào chữa cho bị cáo là bà Đặng Thị H phát biểu luận cứ bào chữa cho bị cáo. Về tội danh, điều luật áp dụng người bào chữa cho bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện viện kiểm sát. Người bào chữa cho bị cáo chỉ đề nghị HĐXX xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh của bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc diện hộ cận nghèo cũng như thái độ khai bào thành khẩn, ăn năn hối cải của bị cáo để cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS để cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với luận cứ bào chữa của bà H và không bổ sung gì thêm và cũng tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp tranh luận với người bào chữa cho bị cáo và giữ nguyên quan điểm như đã luận tội đối với bị cáo. Đối với tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS mà người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo đại diện VKS đề nghị HĐXX xem xét và quyết định.

Người bào chữa cho bị cáo, bị cáo không tranh luận đối đáp gì thêm với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ và phù hợp với không gian, thời gian, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật đã thu giữ, kết quả giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ được công khai và tranh tụng tại phiên tòa thấy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đoàn Văn Tr phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy ". Tội phạm được quy định tại khoản 1 điều 251 BLHS đúng như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp tới chế độ độc quyền quản lý đối với các chất gây nghiện nói chung và ma túy nói riêng của Nhà nước. Bị cáo hoàn toàn ý thức được mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ các chất ma túy là vi phạm pháp luật, song để kiếm lời ngày 17/3/2020 bị cáo đã

bán 0,0414 gam heroine cho Đặng Văn L thu của L 200.000đ thì bị bắt. Hành vi phạm tội của bị cáo chẳng những góp phần làm gia tăng tệ nạn nghiện hút trong cộng đồng dân cư mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, tạo tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác cũng như là nguyên nhân lây truyền các loại bệnh xã hội trong đó có HIV và AIDS. Xét thấy cần xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của BLHS mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và thái độ của bị cáo HĐXX nhận thấy. Bị cáo xuất thân từ gia đình con em lao động, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo được gia đình nuôi cho ăn học đến lớp 10/12 nhưng bị cáo không coi đây là môi trường giáo dục tốt để tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Với lối sống buông thả, thiếu trách nhiệm với bản thân và đình bị cáo đã sử dụng chất ma túy. Bị cáo có đủ nhận thức để biết được mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và những tác hại, hệ lụy từ ma túy gây ra cho bản thân người nghiện, cho gia đình và xã hội nhưng vì hám lợi và muốn kiếm tiền một cách nhanh chóng ngày 17/3/2020 bị cáo đã bán 0,0414 gam heroine cho Đặng Văn L thu của L 200.000 đồng thì bị bắt. Ngoài hành vi bán ma túy cho L bị cáo còn tàng trữ 0,1684 gam heroine nhằm mục đích bán cho người khác. Tổng trọng lượng heroine bị cáo đã bán và tàng trữ nhằm mục đích để bán là 0,1825 gam. Bản cáo trạng của VKS truy tố bị cáo về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét thấy cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội. Song khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì xét thấy sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Mặt khác bị cáo có hoàn cảnh khó khăn thuộc hộ cận nghèo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở nơi mà điều kiện để tiếp cận cũng như hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định mức hình phạt.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo vì xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, chưa có công ăn việc làm, không có thu nhập và tài sản riêng.

[4] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo ở khu vực thị trấn Chờ, huyện Yên Phong bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ người này nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với Đặng Văn L là người mua ma túy của bị cáo ngày 17/3/2020 song xét thấy hành vi của L chưa đủ yếu tố cấu thành tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” hiện L đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã xác minh tại địa chỉ nơi L khai nhận nhưng không có đối tượng nào có tên như vậy. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với người đàn ông lái xe ôm chở bị cáo đi mua ma túy bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ người này nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với chị H chủ quán nước không biết bị cáo bán ma túy cho L tại quán nước của mình. Cơ quan điều tra không xử lý đối với chị H là phù hợp.

[5] Về vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 200.000 đồng vì xét thấy đây là tiền dùng vào việc phạm tội.

Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn Tr phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS, Điều 329 BLTTHS xử phạt.

Đoàn Văn Tr 26 (hai sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/3/2020.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/6/2020.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- Toà án tỉnh.
- VKS tỉnh Bắc Ninh.
- VKS huyện Yên Phong.
- Các bị cáo.
- Người tham gia tố tụng khác.
- THA huyện Yên Phong.
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Chu Minh Nam

